


CHU
THI
PHƯƠNG
LAN

Bến đầu

TIỂU THUYẾT

 NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG



Bến dậu

815-9223

ĐC. 83(92)

B254A

CHU THỊ PHƯƠNG LAN

Bến đậu

Tiểu thuyết

ĐC: 454

THƯ VIỆN
TỈNH HÀ NAM

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
HÀ NỘI - 2006

I

Bão nổi, sóng cồn, mưa vùn vụt quất vào con thuyền tôi tả. Con thuyền neo đậu ở một bụi tre già. Những thân tre vịn mình nghiêng vào nhau kèn kẹt. Chiếc thuyền nan mỏng manh được buộc vào bụi tre bằng một sợi dây thừng ải xác. Con thuyền bị xô lên, quật xuống theo sóng dềnh, bão dập. Sợi dây căng hết cỡ, đứt phăng. Sóng và gió thả sức cuốn, đẩy con thuyền ra xa mãi. Đến giữa dòng, không còn sức cản của cây cối, xóm làng, sóng và bão hợp sức đến đỉnh cao của sự cuồng phong, lật úp con thuyền xuống - cuốn đi.

- Không! Không! Trời ơi! Không!

Chối vói, hụp hơi, chị thét lên tuyệt vọng.

Nơi xa, một doi cát nhô ra ở ngoài sông như bàn tay của thiên thần. Con thuyền mỏng manh trôi lên, sóng

đánh tạt vào, đẩy hẳn lên doi cát. Sóng rút đi, thuyền nằm lại chơi vơi.

Bâng khuâng, thôn thức, mồ hôi đầm đìa như vừa từ dưới nước bơi lên. Tung chăn, chị ôm chặt chiếc gối vào người như cố bầu víu một cái gì vô vọng. Đêm đông sâu thẳm. Gió hun hút lạnh lùng cuốn theo những chiếc lá lìa cành còn bay tiếp trên mặt đường xào xạc. Chị vừa trải qua một cơn ác mộng kinh hoàng.

Ác mộng hay là chính cuộc đời của chị? Con thuyền nan mỏng manh như chiếc lá bị bão và sóng cuốn về đâu? Nó còn được trôi lên mặt nước mà trôi dạt vào một bến bờ nương náu hay đã bị nhấn chìm trong đáy sâu tuyệt vọng? Con thuyền không có lái và bị cuốn đi trong sức mạnh vô thức của tự nhiên. Còn chị - trước bão tố cuộc đời, chị đang bị quăng quật, nhấn chìm bởi những quỷ kế của lòng tham vô tận. Chị những tưởng con thuyền mỏng manh của đời mình được yên phận neo đậu ở một bụi tre già xơ xác, dẫu sao cũng vẫn là bến đậu cho đỡ phải lênh đênh.

Vậy mà...

*

* * *

Bầu trời ảm đạm, tối sì như chiếc vung nồi đất úp chụp xuống không gian - từng đám mây đen sùng sùng nước.

Những cây tre nghiêng vào nhau kèn kẹt trong gió bão hay những sợi dây thần kinh đan chéo nhau căng hết cỡ cho một tính toán của kẻ cao mưu? Dẫu cũng có sự vật vã giữa một chút nghĩa tình, đạo lý với sự hối thúc của đồng tiền. Cuối cùng, sự hối thúc của đồng tiền đã thắng, một cái vắn mình của bụi tre già là cú "sút ngầm" cực mạnh cho sợi dây ải mục đứt tung đẩy lá thuyền mãi mãi ra đi. Lá thuyền không kịp định thần trước cú sút bất ngờ siêu hình ấy.

Phải chăng - số phận đã cố tình đeo bám suốt cuộc đời của một con người bất hạnh.

II

Lần thứ bảy hoài thai, bà mẹ nghèo đi chạy tản cư lên đến vùng nội đồng để cho xa tỉnh lỵ, xa cái hệ thống bớt đồn nhạn nhản những lính đông, bảo hoàng và những trận càn chẳng kể ngày đêm vào xóm làng nhỏ bé ven sông.

Nội đồng - những cây sung ngã mình soi bóng xuống mặt ao phẳng lặng. Những chùm sung nôm chắt từ cành đến quanh thân, sát gốc. Bà thầm cảm ơn "nguồn lộc" dồi dào trời đã ban tặng cho bà và cho cá dưới ao. Quả sung non với dòng nhựa trắng như sữa khi ăn vào chẳng còn thấy buồn nôn. Quả sung chín chua chua ngòn ngọt như một thứ quả cao cấp, màu quả chín hồng tươi như mời gọi làm nước miếng bà luôn tứa ra lại nuốt vào thèm muốn. Nhìn những chùm sung lúc lỉu trên cành cao, xa tít, bà thầm nói: "Cá ơi! Ta chia nửa với mày, cá nhé. Ta ăn quả ở gần

gốc này thôi. Trên cành bông cành la, quả chín mọng rơi xuống cho cá ăn, ngon lắm".

Đêm ấy, trong giấc ngủ chập chờn, bà thấy một cụ già đội một đôi mâm son tròn vành, đồ tươi đặt xuống trước mặt bà rồi nói: "Ta đem đến cho con". Bà sững sờ trước một món quà quá lớn tưởng như vô giá rồi vội thưa: "Thưa cụ, nhà con nghèo lắm, chẳng có gì đặt lên chiếc mâm son". "Trời Phật cho mà, con nhận lấy". Bà nghẹn ngào coi đây là hồng phúc, là lộc của Trời được Thánh Mẫu đem cho. Song "Lộc bất hưởng tận". Nhìn chiếc mâm ở trên bàn tròn như gương trăng mười sáu, bà nâng lên đặt vào tay cụ già phúc hậu: "Thưa cụ, nhà con nghèo, được Trời Phật ban cho, vậy con xin nhận một chiếc dưới này thôi ạ. "Con quả là không có lòng tham. Vậy thì, con hãy nhận chiếc này đi khỏi sái. Còn chiếc thứ hai, ta đem cho người khác".

Nói rồi, cụ lão đội chiếc mâm đi tiếp trong khi bà chưa hết ngỡ ngàng trước báu vật trên tay. Hôm sau về quê bà nói lại giấc mơ huyền diệu với mẹ mình, và nói về những quả sung rơi bờ ao "không chát một chút nào" mẹ ạ. Bà mẹ nhìn dáng gầy xanh xao mà xót xa cho đứa con gái hiếm của mình. Bà sinh liền bốn trai mới thêm được đứa con gái rất lòng xinh đẹp. Ông bà giàu lòng thương người nên đã gả con cho một chàng trai mồ côi nghèo khó. Với hai sào ruộng bố mẹ cho làm kế sinh nhai và một mái nhà tranh tre, vách đất, giờ đã sáu đứa con lại đang "ăn sung cho nó sướng". Nhìn con, bà mẹ nén tiếng thở dài.

*
* *
*

Tháng 7 mưa ngâu, đường nội đồng lầy lội. Vừa chạy càn lên được vài hôm, bà thấy người bải hoải. Cái bụng vượt mặt đã sứt hẳn. Khi gà gáy, bà vội vã khoác tay nải ra về. Vừa đi vừa chạy trên con đường gồ sóng trâu bước cao bước thấp. Hùng đông, bà về đến nhà với những cơn đau tức, đập dồn. Vậy là may, bà cứ sợ nhờ nó vội ra dọc đường thì khốn. Người mẹ thấy con về vội vã chạy ra, bảo đưa cháu đi tìm bà tắm.

- Bu ơi! Con đau lắm.

- Gắng chịu đi con, bà tắm sắp đến rồi.

Một chút nín hơi, bà cong người, rặn mạnh. Tiếng trẻ khóc oa oa. Người bà mềm ra, mệt rũ.

- Cháu gái rồi, con ạ. Nó giống hệt như con ngày trước.

- Khổ thân con tôi! Con gái sinh tháng ngâu, rồi lại khổ một đời con ạ, mẹ đã không biết chọn mùa sinh.

- Kia con! Vừa sinh nở, nghĩ ngợi nhiều rồi khổ.

Đứa con gái nhỏ nheo được bọc lọt thỏm trong cái áo nâu của mẹ. Người mẹ oằn lên, đau tiếp một cơn đau vật vã. Đứa thứ hai ra khỏi bụng mẹ vẫn còn trong cái bọc tròn căng, không có ai bấm ối. Bà tắm vừa đến, vội vã xé rách toang màng bọc. Đứa trẻ tím tái, nhũm mềm. Bà tắm gọi: "Hãy đánh mấy đứa lớn khóc lên, cho đứa bé giật mình mà khóc". Chị Vui được gọi về, bị đánh thật đau mà chị không dám

khóc. Chị không hiểu mình có lỗi gì khi đang làm cỏ ngoài vườn chứ đâu phải đi chơi. Bị đánh nữa, chị càng sợ hãi. Con bé ngạt, ra đi không kịp cất tiếng khóc chào đời, không kịp thấy ánh ngày bình sáng. Phải chăng, chiếc mâm son thứ hai mẹ đã không dám nhận, nên cụ lão đem đi. Giờ mẹ mới thấy ân hận xót xa, thương con bé dại đã không được làm người. Mẹ từ chối báu vật chứ đâu từ chối một đứa con! Tội quá!

*

* *

Út đã chia nửa quả sung từ trong bụng mẹ. Cái thai đôi nhỏ bé, cọc còi. Đói ngay từ trong trứng. Sinh ra trong buổi loạn ly, nay chạy càn, mai tản cư, chẳng tháng nào được ở yên một chỗ. Thương con, cha đặt tên cho út là Minh, Hồng Minh, những mong con lớn lên hết thời loạn lạc, không còn đám mây đen xâm lược của quân thù, đời con sẽ được hưởng thanh bình, như buổi sớm bình minh trong sáng lúc bé mới chào đời. Và cha cũng thầm mong rồi đây bé sẽ thông minh để vượt qua số phận.

Phú Viên, Thung Trúng, chùa Vua Lái là những nơi gắn bó với tuổi thơ của Hồng Minh trong những ngày tản cư chạy giặc. Ngay trên con đê Đáy đầu làng có cái bốt Vân án ngữ. Con đường chính từ Phủ Lý lên Quế rồi đến mật khu quân sự ở chùa Hương hay từ Quế đi Phủ Lý đều phải qua cửa ải bốt Vân. Bọn lính ở đây án ngữ cả một dải triền đê cho từng

đoàn xe cóc rầm rập đi về. Xe tràn qua ruộng lúa cho người dân phải đói. Những khi bọn lính ở bột tràn vào làng đột xuất, bà già với trẻ con không kịp chạy tản cư thì được tập trung vào một nhà trong xóm. Có khi bọn chúng lừa tất cả cái nhóm già trẻ yếu o, ốm nhách ấy đi mấy cây số trên đê, qua cửa bột Vân ra chùa Trắng ở Trân Châu, Phù Lão. Nhìn bọn lính nằm xoài dưới rệ đê, tay ôm súng lưỡi lê tuốt trần sáng loáng, trẻ con không một đứa nào dám thút thít, i oe.

Lý trưởng Ấn dưới cuối làng ác bá, hại dân, luôn bắt dân nộp sưu cao, thuế nặng. Những khi bị bọn lính tràn vào cướp phá, lão khúm núm, xun xoe mà không hề bênh vực dân mình. Nhiều người trong làng đã phải trốn phu, trốn lính biệt xứ đi xa, tận đồn điền cao su hay Cao Miên và mãi mãi không về.

Là một họ lớn trong làng, họ nhà Minh nhiều người có chữ, đi làm hội kín, có hầm bí mật ở trong nhà. Họ đứng ra tự thu thuế của dân đúng mức, mang nộp thẳng lên huyện, đề nghị quan huyện phê truất lý trưởng Ấn, xin lập lý trưởng mới cho làng. Cha của Minh học cả chữ nho và quốc ngữ. Cái vốn chữ viết ba màu mực lên kín hai thếp giấy đủ cho ông làm được việc làng. Cả họ đứng ra góp tiền tậu ruộng đủ cho ông ra làm lý trưởng giúp dân, không thể để lão Ấn ở họ kia chèn ép. Từ đấy, mức sưu thuế giảm đi, đời sống nông dân đỡ khổ hơn nhiều. Ông sâu sát với dân, gần gũi với các quan sếp bột nên bao giờ ông

cũng biết trước những trận càn để báo cho bà già, con trẻ tản cư qua bên kia sông Đáy. Bên ấy là vùng tự do. Con trai cả của ông cũng sang bên ấy rồi đi bộ đội từ ngày Nam Tiến. Con gái thứ hai là Đảng viên, hoạt động du kích xã. Thông qua tin tức từ cha, chị thường nắm tình hình ở bốt Vân để báo về trên huyện. Tóc vấn đuôi gà, đầu đội khăn thâm, chị thường gánh hoa quả đi bán trên chợ Quế, dưới chợ tỉnh để bí mật đưa tin, báo cáo. Cơ sở bí mật của ta ở ngay nhà ông hương sư, bên cạnh nhà Minh. Cán bộ của tỉnh, của khu thường xuyên đi về bên ấy. Nếu có sếp bốt hay mật thám xộc về, bao giờ cha của Minh cũng đón tiếp chu đáo, mẹ hay các chị của Minh kịp mật báo cho cơ sở nhà bên lạng lẽ rút êm. Có một lần, cha của Minh và ông hương sư bị chỉ điểm, bị bắt đi nhà tù Sở Kiện, bị cạo trọc đầu rồi chuyển xuống dưới Non nếm đủ đòn tra tấn. Giặc lục soát hai nhà chẳng có chúng cố gì. Hai ông được về làng với cái đầu trọc tếu. Ông hương sư vẫn được dạy học trong làng, cha Minh vẫn làm lý trưởng và cả làng vẫn gọi ông là ông Lý.

*

* *

Tuổi thơ của Minh, không có được tiếng à ơi của mẹ, không được nghe những câu chuyện cổ tích của bà, không được nghe tiếng con chim chèo bẻo vắt vẻo chua ngoa trên ngọn cây măng vôi trước bình minh rực nắng và tiếng những con chào mào, liều điều chí

choé cãi nhau trên cây khế đầu nhà. Những viên đạn từ trên bốt bắn về chát chúa. Bầy chim hoảng loạn bay đi.

Tuổi thơ loạn lạc, nằm trên lưng mẹ dập dìu theo bước thấp bước cao bì bõm. Đêm tối bùng, bốn - năm cây số, lội băng đồng đến hụt hơi mới vào đến thung Trúng, Bút Sơn. Dãy núi răng cưa là bức tường che chở cho những người tản cư chạy giặc. Tiếng giun dế ri ri buồn thảm vương theo tốp người đi. Vào đến núi mới biết mình thoát chết. Nhánh cây rừng vít khum xuống làm lều, thân cây rừng làm sàn, nứa đập dập thay cho giường chiếu. Như chiếc tổ chim sâu, cái lán tựa lưng vào vách núi, chênh vênh. Đêm nghe tiếng lợn kêu eng éc, người lớn đem thùng, đem mẹt ra khua gõ đuổi ông ba mươi bắt lợn về rừng. Minh then hét nằm gọn trong lòng mẹ. Sáng dậy, Minh theo chị Vân ra thung Trúng chăn trâu, mẹ lại về làng làm ruộng. Những quả mâm xôi đỏ tươi như một đĩa xôi gấc đơm đầy trời, Minh hái ăn thoả thích. Quả canh trâu tím đỏ, ngọt lừ. Minh tha thẩn một mình hái quả. Buổi trưa con bìm bịp gọi bạn về lùm cây dâm mát, Minh chụm loa tay gọi chị Vân ơi! Tiếng Minh vang vọng vào vách núi. Tuổi thơ ngắn ngủi chẳng mấy khi Minh được nằm trong vòng tay của mẹ.

Còn nhớ, hôm ấy ở Phú Viên, mẹ lặng lẽ về quê. Biết được, Minh chạy theo ra ngõ, mẹ bảo mẹ sang chùa Vua Lái gọi chị Liên về cho Minh. Ngày ấy,

Minh không biết chị Liên (chị thứ hai sau anh cả) đã bị mất vì bom giặc Pháp. Lâu không gặp chị, Minh cứ khóc đòi gọi chị về, mẹ đi rồi, Minh khóc. Ông chủ nhà quát mắng, Minh chạy theo ra ngõ, ông lôi vào lấy dây thừng quấn quanh người Minh tròn trùng trục như một khúc chuối chặt rời cây. Kê, Minh lăn từ trên nền nhà lăn xuống, qua mấy bậc hiên cao, qua sân, ra ngõ. Chiếc thừng dãn lỏng ra, Minh đứng dậy. Rồi ai đó gỡ thừng khỏi người Minh, em vừa đi vừa chạy băng đồng, mãi miết. Chủ nhà không để ý đến Minh.

Chiều, mẹ trở lại Phú Viên, không thấy con gái ra đón ngõ. Một thoáng lạnh sống lưng chạy lên đến đỉnh đầu, lo lắng. Mẹ vào nhà, thấy không khí nặng nề, căng thẳng.

- Em chào bác ạ. Hôm nay trời nắng. Con cháu út nó lại chạy đi chơi, hư quá!

- Nó đi từ sáng rồi, chẳng ai theo chân được nó. Tôi cũng đến chịu thôi.

- Em xin lỗi hai bác, cháu nó còn dại quá. Để em đi tìm cháu.

Mẹ hít hải quay ra, vừa đi vừa gọi con, líu lưỡi.

- Minh ơi! Minh! Con ở đâu? Các bác, anh, chị... có thấy con bé nhà em nó lạc?

- Nó không lạc đâu. Nó vừa đi vừa gọi bà, gọi chị Liên ơi! Nó chạy băng đồng đi từ sáng.

- Trời ơi! Minh ơi! Con ơi!

Mẹ chạy đến hụt hơi sang bên chùa Vua Lái, không thấy Minh chơi cùng bọn trẻ.

- Bà ơi! Cô Minh sang tìm bà song rồi lại đi ngay bà ạ.

- Các cháu tìm Minh giúp bác, giúp bà, xem nó có quanh quần đâu đây.

- Bác ơi! Cháu tìm hết trong chùa, dưới gầm cuốn bệ thờ, các góc sau pho tượng, không thấy chị Minh đâu.

- Cháu ơi! Cháu lội xuống ao, xuống giếng chùa mò hộ bác xem, nhỡ nó rơi xuống ao, xuống giếng?

Dưới giếng sâu quần quít toàn rong dại. Ngoài ao rộng chỗ mảng bèo, bụi súng nở hoa. Thằng cháu mò khắp nơi không thấy. Tuyệt vọng, mẹ hót hải ra sông nhìn ngược ngóng xuôi. Nơi căn lều chái rụi đã cướp đi sinh mạng của mấy người trong đó có cả Liên của mẹ. Hố bom sâu hun hút, đen ngòm, há hoác như miệng con thuồng luồng ở dưới sông ghềnh cổ lên bờ - Liệu con Minh có đến đây tìm chị?

- Liên ơi! Con sống khôn thác thiêng, con có thấy em út nó đâu không? Nó luôn bắt mẹ đi tìm chị Liên về. Liệu nó có còn hay đã mất? Con ơi!

Tiếng mẹ gọi con vọng xuống hố bom, vọng xuống đáy sông, vượt trên ngọn sóng, vang sang luỹ tre làng bên phía bến sông quê. Trời tối, sương buông. Những ngôi sao nhấp nháy trên trời như sà xuống, lẳng

nghe. Bên kia sông, người tắm đang nô đùa với sóng, xả cái nóng xuống dòng sông mát rượi, bỗng nghe tiếng mẹ gọi con lướt trên sóng - vọng về.

- Kia, có tiếng ai bên kia sông đang gọi? Trời đã tối thế này, ta phải gạn thuyền bơi sang xem ai?

Chiếc thuyền nan chìm dưới nước được gạn lên, bơi gấp qua sông Đáy.

- Liên ơi! Minh ơi! Chị em con ở đâu?

- Trời ơi! Bác! Bác ơi! Tối rồi, sao bác còn quanh quẩn ở đây? Bác xuống dò cháu đưa bác về nhà. May mà chúng cháu còn đang tắm. Lát nữa hết người, ai đưa bác qua sông?

- Có lẽ, con Minh nó đi với chị Liên rồi. Khổ thân tôi, nó vẫn còn thơ bé!

- Bác đừng nói dại. Không có chuyện ấy đâu bác ạ.

Ngồi trên sạp thuyền, lòng mẹ ngổn ngang, lên bờ, mẹ còn nói với lại trong đầu đốn.

- Cháu ơi! Nếu cháu thấy con út nó dạt về... thì gọi bác.

- Ôi! Bác ơi! Không thể. Bác về đi.

Mẹ về nhà như một người vô hồn, ngỡ ngác.

- Kia, bà đã về! Sao không ở với con mà lại về ngay?

- Tôi có tội với ông. Con út nó... mất rồi!

- Bà nói sao? Con út...?

- Bu ơi! Em con đã...



- Nó... mất rồi! Tôi đi tìm suốt buổi chiều không thấy. Tôi biết nó đi đâu rồi?

- Bà đã giết con rồi, bà ơi!

Một bóng nhỏ len lén đi vào sau lưng mẹ.

- Con đây! Con đi tìm bu, tìm chị Liên. Con sang chùa Vua Lái mà chẳng thấy chị Liên. Con về nhà từ lúc buổi trưa, con đứng ngoài bụi duối um tùm bị muỗi đốt. Bu vừa về là con đã về theo, con nấp ở đồng rơm, sợ về nhà bị mắng.

- Ôi! Con tội! Con làm mẹ hết hồn! Con út!

- Từ nay, con không rời bu một bước nào, bu nhé.

Út sung sướng ôm ghì vào cổ mẹ mà quên mất từ sáng giờ vẫn đói.

*

* * *

Mẹ ốm. Lâu nay mẹ đi về lạng lẽ. Đêm đêm mẹ ôm Minh vào lòng, thỏn thức. - Mẹ nghe người ta đồn anh Cả đã hy sinh.

Thầy đi lên Bộ Quốc phòng hỏi xem hư thực. - Bộ cho biết không có giấy báo tử gửi về. Từ ngày xuất phát, đơn vị đi Nam tiến. Có những năm chiến đấu ở Lào. Thương binh từ Lào có khi về điều dưỡng ở Nghệ An.

Thầy lạng lẽ lên đường lần theo dấu chân con. Đến mỗi địa danh theo chỉ dẫn, ai cũng nói đơn vị có qua

đây, rồi lại ra phía trước. Thầy đi đến Con Cuông, đến nơi giáp gianh biên giới Việt - Lào. Luồn rừng lội suối, tắm cá bóng chim, biệt vô âm tín.

Cùng đường!

Cả tháng trời lặn lội trở về, không tin tức con trai. Mẹ suy sụp hoàn toàn, mặc cho thầy nói nhất định con trai còn sống. Chỉ khi nào có giấy báo tử mới tin. Nhưng mẹ lại tin vào lời đồn đại, người ta "nói nhỏ" với nhau.

Thế là mẹ mất hai người con lớn. Minh đâu hiểu được nỗi lòng của mẹ chỉ biết lâu nay Minh được ở với mẹ, nhiều hơn, trong chiếc lều cỏ nơi Thung Trúng. Minh đi hái quả mâm xôi đem về mời mẹ cùng ăn, mẹ kéo Minh vào lòng, âu yếm. - "Khổ thân con tôi! Rồi đây con sẽ sống ra sao?". Bàn tay mẹ lạnh giá, ánh mắt mẹ xa xăm.

Người ta đặt mẹ lên chiếc võng, cáng về. Minh để cho người lớn đi xa hút, em lăm lăm đi theo. Ra đến bờ sông chờ đò, em đã đi lên kịp.

Nắng tháng ba, mùa trẻ con lên sỏi, Minh bị sốt li bì. Những mụn đỏ nổi lên dày đặc như tám bánh đa vừng, mắt nhắm hờ nhìn thấy những vòng tròn nháy múa. Minh rùng mình khóc thét, mẹ quàng tay lên người Minh, hờ hững. Mẹ đã mệt lắm rồi.

Hôm ấy, cả nhà đi vắng hết, chỉ có chị Vi ở nhà trông mẹ. Giọng thều thào, dứt quãng, mẹ gọi chị Vi đến bên giường thủ thi:

- Bây giờ chỉ còn con là lớn, mẹ có mệnh hệ gì, con thương lấy các em. Chúng nó còn bé quá!

- Không! Mẹ đừng đi. Mẹ ơi! Mẹ đừng đi!

Bàn tay mẹ lạnh giá, rời ra, Minh vẫn nằm bên mẹ. Vòng tay bé bỏng của Minh ôm ngang thân hình mẹ gầy mòn. Hôm ấy Minh cũng không biết khóc, không biết gọi mẹ ơi! Minh đang sốt li bì, chỉ biết rúc đầu vào bên mẹ. Người ta gỡ tay Minh đưa mẹ ra ngoài.

Hôm sau, từ ngoài đồng trở về, chị Vi chợt nhớ đến Minh, chị chạy vào buồng, cuống quýt. Không biết Minh còn sống hay đã theo mẹ "đi" rồi. Trên chiếc giường của mẹ, Minh nằm đấy, bẹp dí, co ro. Áp má vào mặt em, cạnh mũi, em vẫn thoi thóp thở, chị Vi thì thào, tha thiết:

- Minh ơi! Minh! Em đừng đi, đừng đi. Hãy mở mắt ra nào! Đừng vội đi, em nhé.

- Mẹ ơi! Mẹ! Mẹ đâu... rồi? Mẹ!

Minh lật mình, quờ tay tìm mẹ.

III

*M*inh lại được đưa sang tản cư bên chùa Vua Lái, bảy ngày liền Minh nhắm mắt li bì, ông lang bảo Minh lên sởi bị chạy hậu. Ông cất thuốc, chị Vi sắc xong ngậm thuốc mớm cho em. Lưỡi Minh thụt ngắn, nuốt thuốc vào cũng khó, nhiều khi Minh phun thuốc ra đầy mặt chị. Chị Vi nước mắt đầm đìa.

- Minh ơi! Cố uống đi em, cho chóng khỏi rồi còn đi tìm mẹ.

- Mẹ!... - Môi Minh mấp máy, như thì thầm một tiếng mẹ hụt hơi. Rồi Minh lại thiếp đi. Những vòng trắng trao lượn ngay trước mắt. Những bong bóng xà phòng xanh đỏ tím vàng. Những con ong vù vù chao vọi muốn đốt. Những cánh bướm chập chờn, cả con chuồn chuồn kim bé tí, cánh mỏng như mạng nhện. Con chuồn ớt đỏ thắm, gọi mời đôi bàn tay yếu ớt của

Minh. Minh nhón nhén nhẹ nhàng, ngón tay cong ra, chụm lại cứ tưởng như bắt gọn chú chuồn chuồn. Vậy mà nó lại bay. Minh đuổi theo, hụt hơi, chới với, Ngực phập phồng, thoi thóp.

- Trời ơi! Em tôi bắt chuồn chuồn rồi. Minh ơi, Minh! Em đừng đi, đừng đi, Minh!

- Mẹ... ơi! M..ẹ... chờ...c..o..n!

- Mẹ đã về đây, Minh! Mẹ đã về!

Ôm chặt lấy Minh, chị Vi dịu dàng áp ủ, vỗ về. Chị không dám rời Minh ra nữa.

Máy bay địch xoẹt qua, thật thấp, Minh giật mình choàng tỉnh.

- Chị ơi! Mẹ đâu rồi! Chị!

- Mẹ về bên nhà, em ạ. Chị ở đây với em mà.

- Chị đừng đi, chị nhớ.

- Ừ, chị không đi đâu nữa. Chị ở lại với em.

*

* *

Hồi phục, Minh không còn thấy nải chuối treo lủng lẳng ở đầu giường. Không thấy chiếc niêu đất đựng sườn rang ở chiếc quang treo mẹ dành để cho Minh. Bữa ăn, không có bát cơm trắng hấp ở góc nồi, không có nắm cơm chim chim mẹ dành đến nửa buổi cho Minh. Minh đã đi chơi được, chị Vi gửi Minh chơi với bọn trẻ cùng xóm tản cư, chị phải về nhà chồng còn đi

làm ruộng. Đến bữa, Minh bê bát cơm ngô vàng xộm trộn muối vừng ngô.

- Chị cô gửi gạo bên này, cô ăn với các cháu nhà tôi. Bà mất rồi, cô phải tập mà làm "người lớn", không còn được nũng nịu, yêu chiều như trước. Được ở với các cháu bên này là may phúc lắm rồi. Cô mà đòi về bên nhà, lúc giặc càn vào làng, ai công cô đi, mấy lần tôi phải gánh con Hoài, con Hương đến khổ.

- Mẹ em mất khi nào, sao em không được biết? Em hỏi chị em, chị em bảo mẹ về làm ruộng.

- Bà mất, cô đang ốm li bì, ai cũng tưởng đưa bà xong rồi đưa cô đi nốt. Cô qua được là may phúc lắm rồi.

- Thà cho em đi với mẹ còn hơn.

- Cô chỉ nói đại, mới hơn 6 tuổi đầu đã hết một đời người, ngắn quá. Cô bằng tuổi con Hoài nhà tôi đấy. Ra chơi với các cháu đi cô, rủ chúng nó ra bờ rào kiếm củi.

Con Hoài khỏe mạnh, đánh đá và hay bắt nạt cô, Minh yếu ớt, nhường nhịn và chơi với em Hương của nó.

Chị Vân về, chị lại cho Minh và thung Trứng chăn trâu.

Nắng! Nắng đầu hè rực rỡ. Nắng như nhảy nhót dưới chân Minh. Nắng chơi ú tim trong vòm cây, tán lá. Lại những ngày đi hái quả rừng. Quả mâm xôi đỏ

thấm như đĩa xôi gấc đầy trội, mời chào. Quả canh trâu tím thẫm, ngọt lừ, quả ổi thơm lừng, vàng xuộm. Minh hái đầy vật áo mà chẳng còn được đem về biếu mẹ. Trong chiếc lán chên vênh bám vào vách núi không còn có bóng mẹ đi về. Nhìn vào lán, Minh thấy hụt hẫng và trống vắng.

Một hôm, chị Vân đi về vui vẻ nói: "Hoà bình rồi, Minh ơi! Chị em mình về nhé". Chị cho Minh cưỡi trên lưng trâu từ thung Trúng trở về. Niềm vui vừa rạng rỡ trên khuôn mặt xanh tái của Minh thì đã lại gặp buồn.

Nhà cháy! Trên nền đất, đồng tro còn bốc khói. Trước khi rút khỏi thị xã, chúng còn câu đại bác, moóc - chê thiêu nốt mấy nóc nhà. Bởi nắp hầm dưới lớp than âm ỉ, cha mở chum ngô đang bị cháy om, nguồn sống duy nhất của cả nhà còn lại. Ngoài vườn, mấy luống khoai sọ bị mảnh bom cày xới.

Mấy tháng trước cả làng bị cháy. Lũy tre bao quanh trại cùng đồng rạ ngoài đầu ngõ cha đã cho mỗi nhà một ít để dựng nhà tạm. Giờ đến lượt nhà mình chẳng bầu vịu vào đâu. Cha con dẫn nhau vào nhà bác ở nhờ trong nhà thờ ông bà ngoại.

Chật chội, thiếu thốn và đói nữa, nhưng vui. Bốn năm nhà quây quần sum họp. Cháu nội bác cả, cháu ngoại và con út bác ba, con út cậu tư, bốn năm anh em, cô cháu cùng trà với Minh, cùng chơi. Đủ các trò chơi của tuổi ấu thơ. Chơi chồng hoa nhảy nụ,

chồng đóng chồng cái, thả đĩa ba ba, chơi buôn men, chơi đồ hàng, bẻ cọng sắn tàu đan cái riu tôm, xếp cái đình nhiều tầng màu đỏ thắm, ước gì được ở nhà tầng, một điều ước trẻ con. Rồi những bài hát đồng dao hát cả ngày không hết. *Con kiến mà leo cành đa / leo phải cành cụt leo ra leo vào... Con chim chích choè / Nó đậu cành chanh /...*

Chỉ được mấy ngày, sự thiếu vắng người thân đã làm Minh thẳng thốt:

- Thầy ơi! Anh Phong đâu? Lâu lắm rồi con không thấy anh Phong. Hay là anh con đi tìm mẹ?

- Anh con đi học ở tận trong Thanh Hoá. Anh con sắp về rồi. Để thầy bảo chị Vui cho con đi xem múa.

Bãi cửa Đền, một triền cát ven dòng sông Đáy. Bãi cát xoải mớ màng như thiếu nữ ngủ ngày bỗng nhiên bừng tỉnh. Bao nhiêu người đang cùng nhau múa hát. Cả làng đổ lên đây, mọi người nắm tay nhau tạo thành vòng tròn lớn. Người nhảy múa, người kông kênh nhau trên vai như muốn bay lên. Những câu hát thoải mái, vô tư: *Sướng chi cho bằng loài giặc kia ta đánh lui / Hát lên khắp nơi, vui lên khắp trời... Một hai ba bốn năm sáu bảy / Bạn thân yêu tôi nay ở đâu / ở Liên Xô, ở Trung Hoa / Bạn thân yêu tôi nay ở nơi này.*

Chị Vui nhảy sạp, bỗng nhiên chị nhìn xuống bờ sông. Dừng lại, bước ra, chị gọi Minh rối rít:

- Minh ơi! Phong đã về! Anh Phong của em đã về!

Minh nhìn theo tay chị. Anh Phong cùng mấy người ở dưới bến sông lên.

- Chị Vui! Minh! Ôi! Em gái! Anh nhớ em nhiều lắm.

- Anh về, mẹ mất rồi!

- Anh biết rồi em ạ. Đạo ấy, bác đã nhấn vào, anh khóc suốt ngày đêm, buồn quá! Em chơi ở đây đi, để anh ra với mọi người.

Vút cái tay nải nâu cho Minh ngồi giữ, anh Phong ra với đội thiếu niên. Lập tức anh được tung lên như một đứa trẻ, mặc dù anh đã hơn 10 tuổi. Anh cùng cả gia đình chị gái con bác cả, và cả anh Phương nữa, chị em, cậu cháu đi bộ từ Thanh Hoá về quê, mọi người coi các anh như sứ giả của vùng tự do đã trở về nơi vừa im tiếng súng. Anh Phong là báu vật của cha và của cả nhà Minh. Anh Cả đi bộ đội trong đoàn quân Nam tiến coi như không còn nữa. Mấy tháng trước, cha lên đến Bộ quốc phòng hỏi tin mà lần cũng không ra. Giờ anh Phong về, cha mừng lắm. Anh là một mầm cây hy vọng cha ươm giữa cuộc đời. Dù khó khăn thiếu thốn đến đâu, cha cố gửi anh vào vùng tự do ăn học để mai ngày nối chí cha vững bước vào đời.

Chiều xuống, ông mặt trời gác núi, rồi ông lặn biến xuống bên kia dãy núi răng cưa, để lại trên nền da xanh ngắt một dải quạt khổng lồ màu mỡ gà vàng

óng. Chân trời xa, bức mây thành dòn dống, chạt chội đùn lên những hình thù kỳ bí. Một con trai khổng lồ rục rỏ màu bầy sắc cầu vồng, cái lưỡi thè lè dài như đĩa trẻ chơi trò đi trốn sấp nấp vào vạt áo sau của mẹ. Hoàng hôn buông, tím ngắt. Cuộc bàn giao thâm lặng giữa đất trời. Ánh sao hôm sáng dần, lấp lánh. Trên bãi cát ven sông, trẻ già, trai gái vẫn hát hò không dứt. Giọng của ai trầm ấm thiết tha: "*Các anh đi ngày ấy đã lâu rồi / Xóm làng tôi còn nhớ mãi*"... Minh ôm cái tay nải của anh, ngồi lặng lẽ nhìn mọi người múa hát. Nước mắt rờn rờn, em nhớ mẹ - băng khuâng.

Sau những tháng ngày cha đi làm thuê, chạt nứa, buôn bè, ông chủ trả công cho mấy chục cây nứa ngộ đủ cất một mái nhà. Cha đi mua thêm ít nứa tếp để buộc đứng, trát bùn. Ngôi nhà mới đơn sơ, mái tranh ẩm áp, chắm dứt những tháng ngày đi ở nhờ chạt chội, nóng nôi trong suốt cả mùa hè. Tuổi thơ của Minh giờ đây mới được ở bên cha. Cha bắt đầu khai tâm cho Minh đọc chữ. Lần đầu tiên chỉ học năm chữ cái a, b, c, d, đ. Cha cầm tay Minh tập viết từng nét đậm nhạt. Cha bảo: Nét chữ nét người con ạ. Cố học lên để mai ngày bằng chị bằng em, cho khỏi tủi lòng mẹ con nơi chín suối.

- Thầy ơi! Thầy đi xuống âm ti tìm mẹ về cho con đi.

- Dưới âm ti là người âm rồi con ạ, làm sao mẹ con về với cha con mình được.

- Thế sao Phạm Công cũng đi xuống âm ti tìm được Cúc Hoa về, như hôm đi xem kịch. Thấy cứ đi đi, nhất định mẹ con về được.

- Đấy chỉ là trong truyện, là mơ ước của con trẻ thôi mà.

- Đêm, con nằm mê thấy mẹ về, con giữ chặt tay mẹ con để chờ trời sáng, mẹ không thể về dưới âm được nữa. Đến khi gà gáy, mẹ gỡ tay con ra mà nói: "Thôi, con để mẹ đi, kéo trời sáng mẹ không về âm được". "Mẹ ở nhà với con mà mẹ". "Không được đâu con, mẹ đi đây". Cổ tay mẹ trơn trượt, con giữ không được nữa, cha!

*

* *

Lại những ngày cha đi làm xa tí. Một hôm chị Cả dắt về một con bê và bảo: "Từ nay cô Vân không phải đi chăn trâu nữa. Một góc con trâu chung với bác, bác trả tiền mua cho con bê. Cô Minh bảy tuổi rồi, có thể chăn bê được. Cô Vân ở nhà đi làm đồng, những ngày dung tháng rồi thì vào rừng lấy củi". "Từ trước, em vẫn theo chị Vân đi chăn trâu nên cũng quen rồi. Bây giờ đi chăn bò, em cũng thích". Minh vui vẻ đáp.

Con bê tơ vàng sẫm, sáu cái răng trắng nhọn. Đôi mắt to, đen láy với hàng lông mi dài, mềm mại, cong ve. Minh vòng tay ôm cổ bê con, áp má vào má nó. Lốp lông mịn như nhung. Minh dũi đầu chơi trỏ nhau

với nó, nó thè cái lưỡi màu hồng liếm má Minh ram ráp. Từ đấy, con bê vàng kết bạn với Minh.

Trẻ mục đồng! Biết bao trò chơi học được ở tuổi mục đồng. Thả trâu bò trên triền con đê Đáy, cánh con trai chơi đáo, chơi bi, chơi trận giả, chơi quay. Bọn con gái chơi ô ăn quan, chơi chuyền, chơi chắt. Có khi lấy lá chuối, lá sen tập cắt áo trẻ con. Có khi lấy hoa kim ngân, hoa ti gôn màu hồng thắm kết thành vương miện đóng vua, cài lên tóc giả làm công chúa. Tập xe chỉ luân kim, tập ru con, làm mẹ. Có khi Minh bị bọn lớn hơn bắt vào xóm, xuống đồng đuổi trâu cho chúng nó, chạy vội vàng, lao từ trên mặt đê lao xuống, ống chân bập vào hàng rào dây thép gai, sâu hút. Rút được chân ra, máu phụt thắm ướt ống quần. Mấy ngày sau, chân sưng tấy đau lặc lè cả tháng. Không còn chạy nhảy tung tăng, Minh dất bê chẵn ở men bờ đối với câu hát thắm thì: *Bê à bê ở đường gặm lúa đồng ta / Bê nhớ chẳng ngày qua ngày người người lấm chân bùn tay / Ơ... ghé rằng nước mắt khi xưa ướt từng luống cày, mồ hôi thắm áo từng ngày...*

Khởi chân, Minh lại thả bê ở triền đê nhưng ít còn chơi trò tập thể. Ngày đầu tiên là chị Nem lớn tuổi hơn nhiều, chị thương Minh nhiều lắm. Chị sờ đến mái tóc cứng quèo, bù rối của Minh. Bới tóc ra, chấy rơi lả tả. Chấy to, chấy bé, chấy mẹ, chấy con đen trùi trùi, no mòng. Chị ấn đầu Minh xuống, rẽ từng

đường tóc căng ra, những con chấy chổng mông bám sát da đầu, chị chí mạnh đầy giận dữ, xót thương. "Thế này thì nó cắn em chết mất". Minh nài nẵng: "Chị để lại con chấy lớn cho em, nó sẽ dẫn em đi tìm mẹ như con rận chỉ đường cho thằng Nhà, cái Gạo tìm được mẹ nó mà". "Nhưng mẹ của thằng Nhà, cái Gạo đang còn sống, bà ấy chỉ đi lấy củi trên rừng, như mình vẫn đi vào rừng thung Trúng. Nhờ con rận mách bảo, nhờ cái lông chim bay dẫn đường, thằng Nhà, cái Gạo đến được cửa rừng, ngồi trên cành cây soi mình xuống suối. Mẹ nó ở rừng ra, xuống suối uống nước, rửa mặt mũi chân tay, thấy bóng con mình là gặp được nhau. Còn mẹ của Minh ở tận dưới âm ti, con chấy nào đưa đường tìm được. Thôi, để chị bắt hết cho, kéo nó đốt em gầy đến chết". Minh nằm xoài trên cỏ, ngả đầu vào lòng chị Nem, chị tiếp tục cái công việc ân tình, tử mẫn. Những con trứng mới đẻ còn sát vào chân tóc, chị tuốt mãi mới ra, chị cắn nghe kêu tách. Những con trứng già sắp nở, chị cắn nghe tiếng bục, âm âm. Minh cảm thấy mình được chở che, vỗ về, âu yếm.

*

* *

Năm mới, Minh được đi học lớp vỡ lòng vào các buổi trưa. Lúc đầu Minh được học lớp chị Vân dạy ngay ở nhà mợ Khiêm bên cạnh. Ba bốn đứa đặt sách lên một chiếc ghế băng. Chật. Đứa nọ khuỳnh tay,

đưa kia hích cánh, đập chân, chí choé. Minh bị chen chỉ khóc, chị Vân chẳng dám bênh em. Minh được đưa sang học lớp dì Khâm - em họ, học ở nhà cậu mợ Thuần, cách nhà một quãng. Cái Thang em dì Khâm, nó bằng tuổi Minh mà đánh đá. Nó đuổi: "Cút về mà học chị mày, chị tao tao học, có thêm mày, chật ghế". Minh lại phải chuyển đi học dì Thỉnh, chị Khoa ở trên nhà ông Mục, rộng hơn, xa một ít nhưng chả bị bắt nạt, Minh tha hồ mà học, ở đây học ghép lớp. Cái Mễ, cái Ngọc, cô Chì lớn tuổi hơn, học hơn Minh một lớp, đã làm tính cộng trừ nhân chia đơn giản. Đã viết chính tả ít câu. Lớp của Minh học chữ cái, ghép vần, tập đọc. Minh học tất cả hai, lúc đầu là nó tự vào tai, tự nghe, tự thuộc, chưa ý thức học bài của lớp trên. Sau thấy dễ Minh lảng lạng học cùng. Đến hè, ba người lớp lớn rủ Minh sang xã đi thi vào lớp một. Minh dắt bò xuống bãi bóng cuối làng, nối thêm một cái thùng, giăng con bò ở đấy, đi thi.

Mùa hè đã qua, con bê vàng về ở với Minh từ mùa xuân năm ngoái, nay nó đã thành con bò cái mỡ màng, đi cày bừa khoẻ. Chị Vân cày bừa hết ruộng nhà mình lại đi làm đổi công cho nhà khác. Những chiều được thư nhàn, con bò cái có bạn tình thân thiết. Cả đàn bò vàng xuộm ven đê, nhả nha gặm cỏ, quẩn quẩn quít quít hít hà, cười phô cả hàm răng trắng nõn. Cái bụng con bò cái căng phình, nó đã sắp đến ngày làm mẹ.

Buổi tối mùa thu, ánh trăng rớt mật xuống đường làng. Tối nay ở ngoài đình có chiếu phim Bạch Mao Nữ hay Bạch Mao Tiên Cô hay lắm. Từ sớm trẻ con đã rủ nhau đi. Trên đường làng ríu rít tiếng gọi nhau, bọn trẻ náo nức như đi hội. "Minh ơi! Đi xem thôi, không thì hết chỗ ngồi đằng trước". "Ừ, chờ với, mình còn bóc cho bò ít cỏ". Con bò ộ ệ, hết đứng lại nằm, nhọc lắm. Rỏ cỏ tươi ngon đồ ngang cạnh miệng, con bò chẳng thèm ăn. Nó ve vẩy cái đuôi, nhìn Minh cầu khẩn. Con bò sắp đẻ rồi, Minh không đi xem nữa, phải ở nhà giúp nó. Con bò nằm xuống, lấy hơi, ị ạch rặn. Minh âu yếm vỗ về, xoa bụng, vuốt mặt cho nó dịu cơn đau. Nó dịu cái mặt đau đớn vào tay Minh, rặn mạnh. Bịch! Một chú bê con được đẩy ra, rơi trên nền đất. Con bò nhìn Minh, mắt long lanh mãn nguyện. Minh lấy liềm cắt dây rốn cho bê, lấy cái chổi cọ cùn quăn mấy vòng cái nhau vào chổi. Con bê luyu khuyu đứng lên, lại ngã, Minh bóc cái màng móng chân cho nó. Con bò lóng ngóng với bốn phận của mình, lần đầu tiên làm mẹ. Nó cuống quýt liếm cho con, khắp lượt, như bà tắm vườn vẫn tắm cho đứa trẻ. Cái khăn tắm của nó làm bằng lưới. Lông bê con ướt bết, mẹ nó liếm đến đâu, lông khô bông đến đấy. Một bộ lông vàng óng, ở giữa đỉnh đầu có cái đốm trắng phau như một bông hoa. Chú bê đục đầu lòng vạm vỡ, xinh tươi. Cái mõm nó to, rồi nó sẽ hay ăn chóng lớn. Con đốm đã đứng lên, dịu mõm tìm vú mẹ.

Bà mẹ trẻ bò vàng bị nhột, chưa quen, co chân sau đá nhẹ. Nhưng rồi nhìn thấy chú bê, nó lại liếm cho bê con âu yếm. Minh xoa nhẹ bầu vú còn khô cứng. Sữa chưa về, Minh rong rẫy đồng cỏ non tươi, nịnh nó. "Vàng ơi! Ăn cỏ đi, lấy sữa cho con bú, mày đã là mẹ trẻ rồi đấy. Ngày mai tao bẻ lá mít cho mày ăn, sữa sẽ về nhiều lắm". Nói xong, Minh nhảy chân sáo vào nhà. "Các chị ơi! Bò đẻ bê rồi nhá! Một chú đốm tuyệt vời, đẹp lắm!" Minh vui như người bắt được vàng và quên mất tối nay cả nhà đã đi xem chiếu bóng.

*

* *

Lại chuẩn bị vào năm học mới, năm học thứ hai của đời Minh, các bạn đang gọi Minh rối rít.

- Minh ơi! Mày đỗ vào lớp một rồi. Được hẳn hai mươi điểm, sướng nhá!

- Chuẩn bị sang xã đi khai giảng, mặc quần áo mới vào, vui lên!

Chẳng có quần áo mới, chiếc áo nâu cũ của chị Vui, Minh mặc rộng. Chiếc quần phẳng gụ của anh Phong, vừa rộng vừa dài, phải thắt bằng dây chuối, ống gấp mấy lần.

- Con gái, chả đứa nào mặc quần phẳng, chúng nó cười chết.

- Kệ, tớ chỉ toàn quần rách, đi chần bò mặc thế nào cũng được, đằng này đi khai giảng vào năm học mới.

Chị Cả đi chợ sớm, Minh nói với chị Vân:

- Chị Vân ơi! Em đỗ vào lớp một rồi, em đi khai giảng cùng các bạn.

- Em thi bao giờ mà đỗ vào lớp một? Lớp của em còn học một năm nữa cơ mà.

- Em theo chúng nó đi thi từ đời nào đời nào, cả nhà không ai biết.

Minh tung tăng nhảy chân sáo trên đường. Nói là các bạn nhưng đứa nào cũng hơn Minh vài tuổi. Cùng học lớp ghép, cùng đánh chuyên đánh chất nên chỉ mày tao, cậu tớ. Bọn nó rủ Minh đi thi và thi đỗ, tất cả coi như một "chiến công chung", bởi ngày trước học sau một lớp mà nay sẽ học cùng, vui chứ.

Sang xã! Thế là Minh đã lớn rồi, đã đi xa hơn lũy tre làng hẳn một cánh đồng. Từ dạo hoà bình, đây mới là lần thứ hai Minh được đi sang xã. Lần trước là đi thi trộm, cả nhà không ai biết. Còn lần này Minh xin phép công khai, đi từ ngõ nhà mình đằng hoàng chứ không phải len lén từ cái cọc buộc bò nơi bãi bóng. Niềm vui này lớn quá, tưởng như nó chấp cánh cho Minh bay bổng.

- Trông cái Minh kia, cứ như con sáo sổ lồng.

- Có mà, con chó con tuột xích, đúng không?

- Hôm nay, nó vui hơn chúng mình nhiều lắm, vì lần đầu tiên nó được thoát khỏi việc nhà ngay từ sáng, không phải đi chăn bò cắt cỏ.

Sang xā! Sân đình năm gian rộng thế mà hôm nay chật hết. Cây phượng già nằm ngả trên mặt ao mặc cho bọn con trai leo trèo thả sức. Những bông hoa cuối cùng như cố nán lại trên cành chờ các cô cậu học sinh đến nhận bàn giao trường lớp. Nó trông hộ suốt cả mùa hè. Ngôi đình năm gian trầm tĩnh, rêu phong đủ cho mười lớp thay nhau ngày hai buổi học. Nghỉ hè, trường vắng lẽ, buồn thiu. Hoa phượng nở hết mình, đỏ tươi, rực rỡ cho mái trường khỏi vắng vẻ, quạnh hiu. Ba tháng đợi chờ sao mà dài, mà nhớ. Hàng ngày, cánh phượng thi nhau đậu xuống sân trường như kiếm tìm những bàn chân nhảy nhót. Chỉ còn ít chùm hoa ở tít ngọn cây là đủ sức chờ đến sang thu, khi các bạn tựu trường, nhận đủ lớp của mình. Ngôi trường trở lại đông vui, những bông hoa cuối cùng bàn giao xong công việc mới thả phào nhẹ nhõm, trút nốt cánh hoa để hoá thân vào quả, ẩn mình.

Minh ngáo ngơ, ló ngó trước quang cảnh đông vui, tay bắt mặt mừng của các anh chị lớp lớn gặp lại nhau sau ba tháng hè xa cách.

Ba hồi trống dóng lên, đồng dục. Tất cả xếp hàng theo lớp của mình. Cánh lớp một mới te được ưu tiên đứng ở đầu sân, có thầy giáo đứng bên. Khai giảng xong, lớp một, lớp hai được ưu tiên về học ngay ở chính làng mình. Lớp của Minh được học ở nhà thờ Giáp Nam ngay giữa làng, gần quá. Thế là chưa phải đi xa.

Nhà thờ Giáp Nam nằm cạnh bờ sông, có cây gạo, cây gạo cao to, có bụi tre suốt ngày nhờ gió ở dưới sông quạt tóc. Người ta bảo ở đây nhiều ma lắm, ma từ trên ngọn cây gạo thè cái lưỡi đỏ dài ngoẵng xuống dưới sông uống nước. "Ma cây gạo, cú cáo cây đề". Nhiều lúc, nó đưa vông ở bụi tre kẻo kẻo kẹt. Ban ngày, trẻ con đi qua còn phải bấm chặt ngón tay cái vào đầu ngón tay trở. Nếu thấy đau mới là tỉnh táo, khỏi bị ma đem đi, mắt trước mắt sau chạy huỳnh huych không dám quay đầu lại.

Vậy mà bây giờ lớp một học ở đây? Chỉ nghĩ đến thôi, trống ngực đã đập thành thành, thảng thốt. Trong nhà thờ, một bệ xây cao đặt toàn tượng phật. Những ông phật tai to, mặt hiền như bụt, ngón tay búp măng thật đẹp. Đôi mắt nhìn trẻ con gần gũi như che chở, âu yếm. Có nhiều ông phật ở đây, nhất định là sẽ hoá thành Bụt, hiểu được điều ước của trẻ con, giống như truyện cổ tích vẫn thường nói thế, Minh chỉ ước mẹ được trở về.

Minh bé hơn các bạn, Minh được xếp ngồi bàn trên cùng ngay cạnh chiếc bảng quay đen bóng, Được ngồi ở ghế viết lên bàn cẩn thận. Bàn có ngăn để sách dàng hoành. Thế là không còn phải ngồi dưới đất viết lên ghế băng, học nhờ nhà dân vào buổi trưa như trước. Trong bụng, Minh thầm cảm ơn các bạn lớn đã rủ Minh đi thi để hôm nay Minh được vào lớp một. Nghĩ vậy nhưng Minh chẳng nói lên lời.

Mẹ ơi! Đêm nay mẹ về vui với con, mẹ nhé con cầu mong ông Bụt sẽ giúp con. Mẹ cũng nói với chị Cả hộ con nhé.

Minh vẫn lo canh cánh trong lòng, sợ chị Cả về không cho đi học.

*

* * *

Từ lớp trở về, Minh vui lắm, Minh phải khoe với tất cả nhà. Sáng nay mới chỉ có mình chị Vân được biết. Minh muốn cả nhà sẽ cùng vui với Minh trong ngày đầu Minh vào lớp một. Thầy đi rừng vẫn chưa về, hoài của. Nếu thầy biết, nhất định thầy vui lắm. Thầy đã khai tâm cho Minh học chữ đầu tiên. Con sẽ cố thật nhiều để không thua các bạn.

Chị Cả đi chợ về, Minh đang hái rau ngoài vườn vội chạy vào khoe:

- Chị Cả ơi chị Cả! Em được vào lớp một rồi chị ạ. Sáng nay em đã đi tập trung, nhận lớp. Lớp của em đông lắm, rất vui. Chị cho em đi học, chị nhé.

- Cô đi thi bao giờ mà vào lớp một? Cô giỏi thật! Mới nút mắt mà đã tự quyền. Học lớp một phải mất toi buổi sáng, vậy ai đi chăn bò, hả? Con bò mới đẻ được ít ngày, chưa đi cày bừa được, phải đi chăn cả chiều cả sáng, phải cắt cỏ cho nó ăn nữa chứ. Cả lớp học của cô đã có đứa nào vào lớp một đâu. Cô Vân dạy chúng nó kia, ba lớp vỡ lòng chưa có lớp nào thi vào lớp một. Cô đừng có chơi chòi.

- Kia chị! Em nó đang vui. Tuy là học võ lòng nhưng nó học lớp ghép trên nhà ông Mục, nó đã học cả chương trình hai lớp. Em đã hỏi các cô dạy ở đấy rồi, em biết. Chị cho Minh đi học cho khỏi tội.

- Ai là chủ cái nhà này hả? Đừng có vượt quyền tôi. Năm nay cô Minh chưa thể vào lớp một. Không thể để con bò buộc cả buổi sáng ở nhà, chị em liều liều bảo nhau.

- Chị Vân ơi! Chị Vân!

- Khổ thân em tôi! Niềm vui của em chưa được tròn buổi sáng.

- Chị ơi! Sao thầy mãi không về?

- Thầy phải đi làm thuê ở mãi tận trên rừng, lúc nào thầy cũng mong cho em học tốt. Thầy vẫn dặn chị dạy cho em học.

- Thế là em không được đi học lớp một nữa hả chị? Chị nói với chị Cả hộ em có được không?

- Chị Cả đã nói: Chị em mình phải bảo nhau, chẳng thể nào khác được. Khổ thân em của chị. Từ mai, em lại đi học lớp võ lòng vào buổi trưa như trước.

Cả lớp võ lòng nhìn Minh như nhìn một kẻ lạc đường, nhăm lóp. Đứa nào cũng đui: "Mày cút về lớp một của mày, ngồi ở đây - chật chõ."

Trong tai Minh vẳng lên bài học thuộc lòng mà ngày nào anh Phong đã học: Trẻ mồ côi: "*Như ta có*

mẹ có cha / Có anh có chị sướng là bao nhiêu / Đêm
đêm đi ngủ màn triều / Ngày ngày đi học, chiều chiều
đi chơi / Người ta bao kẻ mồ cô / Không cha không
mẹ, không người nào thương...". Không! Thầy ơi!
Thầy về đi, thầy đi làm xa mãi. Con vẫn còn có cha,
có anh, có chị, có tình thương mà sao con vẫn khổ
thế? Mẹ ơi!

IV

... Con bê đốm đã lớn cùng với sự lớn lên một chút của Minh, Minh đã cho con bò mẹ theo đàn đi xa, giáp gianh với xã ngoài. Suốt cả buổi chiều Minh mãi miết nhổ cỏ may, ở đây xa làng, cỏ cho bò ăn cũng tốt, cỏ để nhỏ cũng nhiều. Những góc cỏ nổi ngọn, bò thật dài, dễ nhổ, đỡ phải dùng que quăn quanh đám cây cỏ hoa may bám chắc vào chân dê, nhổ đến phồng tay mới được một lọn con như lọ nước. Hoa cỏ may găm vào quần áo, đâm vào da thịt như những mũi kim, nhôn nhốt. Tối về, đội bó cỏ to, lấp cả mặt. Con bò mẹ đi sau, thỉnh thoảng ngoạm một miếng, rút mạnh làm cho đầu Minh bị giật ngửa ra sau, Minh lờ một bước chân, con bò mẹ bước lên, giẫm phải gót chân Minh đau điếng. Vừa đi vừa mãi ăn nên bò mẹ chẳng nhớ đến bê con. Đi mỗi chân mới

về được đến nhà, bê con đâu không thấy. Bò...ò... Nó kêu rống gọi con, chân lộp cộp quay vòng quanh cái cọc như muốn dứt dứt cái thừng để đi tìm con nó. Minh còn lo lắng hơn nhiều. Trời sập tối, phải quay lại chặng đường mấy dải lượn vòng của con dê, xa lắm. Ngoài ấy, hai cái bãi tha ma, cái đập nước đi qua cánh cổng. Người lớn bảo dưới chân đập thường có ma cá, nó quấy uôm uôm, người xuống bắt cá là nó dìm cho đến chết, Minh sợ lắm nhưng vẫn phải trở ra để tìm được con bê. Con đốm đẹp làm sao, nó là tài sản lớn nhất của cả nhà. Chị Cả bảo - nuôi đầy năm bán đi, Minh sẽ được bộ quần áo mới, điều mà chẳng bao giờ Minh dám ước. Vàng ơi! Đốm ơi! Tao chẳng muốn Đốm con bị bán, tao chẳng cần quần áo mới. Tao chỉ cần mày về làm bạn với tao. Cái đốm ở giữa đỉnh đầu mày đẹp lắm. Nó như một ngôi sao, một bông hoa trắng xấp trên nền vàng mượt như nhung, áp má tao vào đấy, vòng tay qua cổ mày, thích lắm. Hai cái sừng của mày nhu nhú như hai quả vải già, ram ráp. Sừng của mày đang ngứa, tao vê tay vào đấy, xoa xoa, mày thích lắm, mày dũi mũi vào bàn tay bé bỏng của tao. Bàn tay có vết trài dầy vì nhổ cỏ lông may, vậy mà mày vẫn thích. Đốm ơi! Bê... ê...! Trời tối lắm rồi, đốm ơi! Mày ở đâu? bê!

Không có tiếng cá quấy, không có bóng con ma. Chỉ có một mình Minh vừa đi vừa chạy, dứt hơi, thốn thức. Đốm ơi! Bê... ê...! Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ hãy giúp con,

cho con tìm được con bê, không thì con chết mất. Cả cơ nghiệp nhà ta, mẹ ơi! Con đã phải nghỉ một năm lớp một để ở nhà chăn mẹ con nhà nó, con mong nó lớn từng ngày, từng ngày một, mẹ ơi!

Con đường đi xa hút, tiếng Minh gọi nã nùng Bê... à... bê à... bê à... bê....

Bê...ê...ê....bê!

Tiếng con bê đáp lại, ở đâu, xa lắm. Không phải dưới tha ma Mảnh ở phía bên trái, không phải bãi tha ma Con Cá phía bên phải, tiếng con bê đáp lại ở đâu? Bê... à...bê à... bê!

Bê...ê...ê... bê!

Ồi! Bê! Nó ở tận dưới vườn hoang xóm Cống. Ở đấy, ngày trước có mấy nhà, họ về làng lâu rồi, chẳng còn ai ở nữa. Cây cỏ mọc um tùm, rậm rịt. Đốm ơi! Mày đi ăn xa thế? Hay ma rủ mày đi? Thôi, đừng theo ma đi nữa, hãy về với tao đi, bê... bê!

Qua đập cổng, xuống vườn hoang xóm vắng, theo tiếng con bê, Minh lần tới. Trời ơi! Bê! Sao mày bị quẩn ở đây? Trong cái bụi cây gai chằng chịt này, mùi dây mơ hăng hắc, mùi hồng dại thơm thơm, mùi dạ hương ngan ngát. Dây, gai hay ma lực của hương thơm làm cho bê quên mất lối về, hả? Bê!

Bê! Bê! Bê! Con đốm mừng cuống quít kêu bê, bê như muốn reo lên, nó dụi cái mõm thơm mùi hoa lá vào mặt, vào cổ Minh như nhận lỗi. Minh ôm lấy cổ

nó, mừng hơn bất được vàng. Mẹ ơi! Mẹ đã dẫn đường cho con tìm được bê rồi, mẹ của con! Mẹ vẫn dõi theo từng bước con đi, có đúng không? Thưa mẹ!

Trên nền trời đen thẫm, có một ánh sao đêm lấp lánh, ánh sao toả xuống lung linh như làm bạn, để dẫn đường cho Minh cùng con đóm đi trên dải đê lượn vòng về xóm.

*

* *

Con đóm bán đi rồi, được hơn một vạn đồng, nhưng Minh chẳng được bộ quần áo mới. Quần áo của chị Vui, của anh mặc ngấn thãi ra, đủ cho Minh thay đổi. Bù lại Minh được đi học ba năm liền, suôn sẻ, chỉ thỉnh thoảng năm lớp hai, lớp ba nghỉ vài ngày trông cháu.

Anh Cả về, cả nhà vui như tết, cả làng đến thăm như đi hội. Anh đi bộ đội từ cái thời Nam tiến đến giờ. Ngày ấy mẹ chưa đẻ Minh, anh chưa biết có Minh. Ai cũng đồn là anh đã hy sinh. Không! Chắc là mất tích, vì nếu hi sinh đã có giấy báo tử. Vậy mà không phải, anh chiến đấu trong Nam, rồi bên Lào hẳn 5 năm, rồi anh được cử sang Trung Quốc học trường lục quân. Nước nhà giải phóng, anh vẫn chưa về được, vì lớp học chưa xong. Nay anh về, cả nhà vui lắm, mười một năm mới có ngày sum họp. Thầy đã thôi đi làm ở trên rừng. Ngôi nhà lá ba gian là công

suốt ngày quán quýt, quán quanh. Thằng cháu trai ba tuổi, chị Cả sinh thằng cháu thứ hai, trắng phốp, giống y như bố nó. Minh đã lên lớp bốn và lại gặp điểm dừng. Chị Cả bảo: Cô Minh học thế thôi. Năm nay nghỉ, vào hợp tác rồi, cô Vui phải đi làm lấy điểm, không thể nửa ngày đi chăn bò cho cô Minh đi học được, nhà này mình chú Phong đi học cũng đủ rồi.

- Nhưng, em nó còn bé quá. Bọn bè nó vẫn đi học cả mà. - Thầy thương Minh nên nài nẵng. Từ ngày mẹ mất đi, đã bao giờ thầy có quyền quyết định gì đâu. Thầy hiền quá, chỉ biết lặng lẽ thương con trong nỗi đau mất mát.

Anh Cả về nghỉ phép, họp gia đình, thầy cố xin anh chị cho Minh đi học tiếp, nhưng...

- Cô Vân đã đi lấy chồng rồi. Nếu cô Vui mất nửa ngày chăn bò, chỉ một mình tôi đi làm hợp tác, lấy điểm đâu mà có thóc, có khoai, lấy gì cho cả nhà ăn mà học. - Chị Cả cương quyết nói.

- Kìa anh, anh nói gì đi chứ. Em út của anh mà. - Thầy cố níu lấy người con cả.

- Cô ấy là con gái, như cô Vi, cô Vân lớn lên rồi cũng lấy chồng. Cô Vân cũng đi học, biết đỡ đở cho người ta. Con gái học thế thôi cũng được. - Anh Cả nói một lời quyết định.

- Các chị nó ngày trước còn có mẹ, cũng được học bằng bạn bằng bè. Bây giờ cần ít chữ, các chị nó học

vậy còn tạm được. Rồi đây xã hội tiến lên, đòi con út sẽ ra sao?!

Lời thầy nói rơi trong đêm xa xót. Bao nhiêu ngày Minh trông ngóng anh về, may ra anh nói với chị cho Minh đi học tiếp. Minh mua chịu con chó của thím Hai, mỗi bữa cơm Minh chỉ ăn một bát, còn một bát cho con cún ăn mong khi bán có tiền mua giấy bút. Vậy mà anh Cả về quyết định: "Trong một nhà không có sự riêng tây, cơm là của chung sao cô lại đòi nuôi riêng con chó?" Anh Cả hỏi dồn:

- Nhưng mà...em...

- Không có nhưng gì hết, nhà này không có chuyện riêng tây.

Nước mắt lưng tròng, mấy tháng trời Minh bớt nửa suất cơm nuôi con cún lớn lên, trong bụng mừng thầm là đỡ phải xin tiền mua giấy bút. Vậy mà sắp vào năm học mới, năm lớp bốn để sang năm lên được cấp II, ước mong của Minh hai lần sụp đổ. Con cún không còn "của riêng" Minh, lớp bốn không còn vẫy gọi Minh. Mẹ ơi! Mẹ ở đâu? Mẹ cho con đi với!

*

* *

Năm học mới đã trôi qua hai tháng. Lớp bốn học chung với Kim Thượng. Hàng ngày Minh vẫn chần bò ở trên đê, vẫn nhỏ cỏ may dưới chân đê lúi húi. Các bạn đi học về qua, Minh tủi thân, tránh mặt. Minh

vẫn nghe người làng nói nhau: Tội nghiệp con bé, bằng ấy tuổi đã phải nghỉ học rồi, mồ côi mà. Giá bà ấy còn, nó sẽ không phải khổ. Hay là, mình nói hộ với chị nó một câu, nó bằng tuổi con mình. Ngày bà ấy mất, tưởng nó cũng "đi" luôn. Giờ nhìn nó lũi cũi thế kia, tội quá!

Chẳng biết các bà ấy nói gì với chị Cả, một hôm chị Cả dần dỗi nói:

- Cô đi chăn bò hay đi bêu nhà này hả? Muốn đi học thì cô cứ đi đi, đừng để người làng nói rác tai tôi.

- Em muốn đi học, nhưng em không dám trái lời anh chị, làng xóm nói gì, em có biết đâu.

- Từ mai, cô theo chúng nó đi mà học. Tôi không chịu được miệng dân sòng bể.

- Nhưng vào học lâu quá rồi, em sợ thầy giáo không cho.

- Thì thầy nhà ta lên gặp thầy giáo cô mà nói.

Nước mắt lưng tròng, nhưng Minh thấy trong lòng sung sướng. Từ mai em sẽ được đến trường.

Trời mùa đông lạnh giá, một manh áo phong phanh, nhưng niềm vui làm cho Minh thấy ấm. Buổi sáng đến trường đi ngược chiều gió bắc, bọn Minh lấy ống bơ bò rử, đục lỗ buộc dây, đốt lửa bằng phân bò khô, ấm lắm. Cái nguồn than khô ấy ở vệ đê, chả thiếu. Buổi chiều chăn bò, Minh nhặt đầy mê nón. Những tảng phân khô xác, than hồng rục nhanh ấm

nhưng nhanh tàn. Những tảng phân âm ỉm, đượm lâu, khói hăng hăng, đưa đi trước xách ống bơ, đưa đi sau vãn ỉm, một hôm cái Khuy nhà chú Hai hỏi nhỏ:

- Chị Minh ơi! Chúng nó bảo - buổi sáng chị toàn nhịn đói thế thì rét chết.

- Mình quen rồi mà, chả sao.

- Bu em bảo, từ sáng mai, em đem cơm cho chị.

- Mình không ăn đâu, Khuy đừng mang, chị Cả biết, chị mắng chết, được đi học đã là sướng lắm rồi, cần gì ăn sáng, cả nhà vãn nhịn mà.

- Nhưng thầy bu em thương chị. Chị ít tuổi hơn em mà chị khổ hơn em.

- Mình quen rồi, không sao đâu Khuy ạ.

Chị em thủ thủ, chả mấy đã đến trường.

Nhà chú thím ở đầu làng. Hàng ngày đi cắt rau lợn trên ao, Minh phải đi qua một cánh đồng, muốn vào nhà chú thím nhưng lại cách cái ao, sâu lắm. Chỉ khi có việc gì mới đi lối đường làng lên trên ấy. Trên ấy là nhà ông bà nội. Bà nội mất sớm, chú là con bà kế. Lớn lên, thầy lấy bu ở dưới này nên đã cho chú thím Hai tất cả, chỉ giữ lại nửa ao rau muống. Chú thím thương chị em Minh nhiều lắm.

Sáng hôm sau đi học, cái Khuy gọi giật:

- Chị Minh ơi chị Minh! Đi chậm thôi em bảo.

Minh giật mình lùi lại.

- Bu em bảo chị mặc cái áo sợi này cho ấm. Chị ăn nắm cơm này cho nóng, có trứng gà rang nắm ngon lắm.

Gói lá chuối khô ủ trong áo sợi, nắm cơm còn ấm nóng, Khuy dỏ ra dúi vào tay Minh, rồi chạy lên phía trước. Cầm nắm cơm, cái áo, Minh bật khóc, cả bọn quay lại chờ Minh.

- Khuy ơi! Chị không thể! Chị không!

*

* *

Vào lớp 5, cấp II rồi cơ đấy. Cả hai xã lại học chung ở xã dưới này. Ngôi đình năm gian không còn là điều ước của Minh. Lớp 5b của Minh được học ở gian đầu ngay cạnh cây phượng già, bóng mát.

Cấp II, trường đã phân riêng lớp lớn và lớp bé. Những đứa bé như Minh được học ở lớp phổ thông. Những đứa lớn hơn cho vào lớp phổ thông nông nghiệp, có tiết học kỹ thuật và có tiết thực hành. Minh thâm nghĩ, học lớp lớn, mai ngày phải đi vào ngành nông nghiệp, khổ chết.

Minh ham học hơn tất cả mọi người. Giờ nghỉ chẳng mấy khi Minh chạy ra chơi, Minh mượn sách giáo khoa của bạn, ngồi trong lớp soạn văn, làm toán. Buổi tối còn băm rau, nấu cơm, còn rút rơm bò. Đống rơm hợp tác cao to, chặt lắm. Rút được bó rơm bật cả máu tay. Nhiều buổi tối Minh còn đi cắt trộm lá dong

giềng trong vườn cũ nhà mình, về bó vào, đóng gói, sớm hôm sau mang sang bán ở chợ Mới Bầu. Các bà hàng bún, bánh đúc, mắm tôm, hàng muối chỉ mua vèo là hết. Cái lá xoè rộng, các bà gập cuốn một cái thành hình con tu hú, gói hàng chặt chẽ, xinh xinh. Đi từ sớm tinh mơ, về đi học vẫn vừa, chả ai biết. Cứ thế Minh dồn tiền mua giấy bút, mua mực tím, mực tím tươi óng ánh, viết lên sao mà thích.

Lớp 5 đã có sự thi đua "ngâm" rồi đấy. Lúc đầu không để ý, sau cứ thấy lớp cười ồ. Hoá ra, những lúc ấy - cả lớp chỉ có hai đứa giơ tay phát biểu. Minh ngồi dãy bàn ngang, nhìn thẳng lên bảng, Thuỷ ngồi dãy bàn dọc sát tường, nhìn ngang cả lớp. Phản xạ tự nhiên, cứ nghe thầy giáo hỏi là Thuỷ giơ thẳng cánh, Minh khoanh tay trên bàn chỉ chống khuỷu là xong. Bao giờ các bạn khác cũng được thầy gọi lên trước, chỉ khi nào các bạn nói sai mới đến lượt một trong hai đứa trả lời. Nếu câu hỏi khó thì chỉ có hai đứa giơ tay. Khi cả lớp phát hiện ra, Minh mới biết và thế là có sự thi đua "không tuyên bố". Chúng nó bắt đầu ghép hai đứa với nhau, ghét thế. Thuỷ học giỏi toán và là "cây" đọc báo. Sáng nào cũng vậy, cứ đầu giờ, cả lớp lắng nghe giọng Thuỷ trôi như cháo chảy khi đọc loạt bài về Bút Thép. Qua giọng đọc của Thuỷ, Minh tưởng như có một "Bút Thép" từ trong báo bước ra, đến thăm cả lớp. Bút Thép ẩn trong con người Thuỷ, nhỏ bé, thông minh, lanh lẹn và cứ tỉnh bơ khi cả lớp